| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VĂN YÊN**<br>**TỈNH YÊN BÁI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày 12-5-2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Hoài Sơn;

2. Bà Nguyễn Hoàng Liên. .

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:*** Ông Lộc Hồng Điệp- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17 /2020/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

**Trần Anh H**, sinh ngày 01 tháng 4 năm 1995 tại xã AT, huyện VY, tỉnh YB.

Nơi cư trú: Thôn L, xã AT, huyện VY, tỉnh YB; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; con ông Trần N và bà Phạm Thị K; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: có 1 tiền sự: Năm 2017 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 19/2017 ngày 13-9-2017 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh YB với thời hạn 02 năm, đến ngày 18-9-2019 chấp hành xong thời gian cai nghiện bắt buộc).

Bị cáo bị bắt ngày 11 tháng 02 năm 2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện VY, tỉnh YB; có mặt.

- *Bị hại*:

+ Chị Trần Thị Bích P, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ dân phố số A, thị trấn M, huyện VY, tỉnh YB; vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Bùi Văn L, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ dân phố số A, thị trấn M, huyện VY, tỉnh YB; vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Anh Vũ Văn Q, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn YT, xã AT, huyện VY, tỉnh YB; vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09-02-2020, chị Trần Thị Bích P và anh Bùi Văn L đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên trình báo về việc gia đình bị mất trộm giò phong lan và cung cấp một số hình ảnh nghi là của đối tượng đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 22 giờ ngày 04 tháng 02 năm 2020, Trần Anh H lấy xe đạp của mẹ đi từ nhà sang thị trấn M, huyện VY, tỉnh YB, mục đích tìm xem có nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu sài. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 05 tháng 02 năm 2020, H đi vào tổ dân phố số 7 thị trấn M, huyện VY sau đó để xe đạp ở gần khu vực nhà nghỉ MH rồi đi bộ đến nhà chị Trần Thị Bích P, thuộc tổ dân phố số A, thị trấn M, huyện VY, tỉnh YB, quan sát thấy nhà chị P có nhiều giò phong lan treo ở hiên tầng 2, H đã trèo theo hàng rào bảo vệ lên tầng hai của gia đình chị P, H dùng tay gỡ 4 giò phong lan Phi điệp tím, 01 giò lan Trầm tím và 01 giò phong lan Kiều tím Nà Hẩu, khoác vào người và trèo xuống theo hàng rào bảo vệ. H tiếp tục đi bộ đến nhà anh Bùi Văn L cùng tổ dân phố với gia đình chị P, cách nhà chị P khoảng 100m. H để số phong lan trộm cắp của nhà chị P ở đường rồi đi vào sân nhà anh L lấy trộm 01 giò phong lan Kiều vàng. Sau đó H đem toàn bộ số phong lan trộm cắp được ra khu vực để xe đạp lấy xe đạp đi về xã AT, huyện VY, tỉnh YB. Trên đường về H đã vào nhà anh Vũ Văn Q, trú tại thôn YT, xã AT, huyện VY, tỉnh YB bán cho anh Q 05 giò phong lan với số tiền hai triệu đồng, hai giò phong lan còn lại H mang về nhà cất giấu.

Ngày 09-02-2020, Trần Anh H đã giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VY, tỉnh YB 02 giò phong lan gồm: 01 giò phong lan Phi điệp tím và 01 giò phong lan Kiều vàng và cùng ngày 09-02-2020, anh Vũ Văn Q đã giao nộp 05 giò phong lan mua của H ngày 05-02-2020 gồm: 03 giò phong lan Phi điệp tím, 01 giò phong lan Kiều tím, 01 giò phong lan Trầm tím.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/ĐGTS-HĐĐG, ngày 11-02-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện VY, tỉnh YB kết luận: Giá trị của 07 giò phong lan mà Trần Anh H chiếm đoạt (tại thời điểm ngày 05-02-2020) có giá trị là: 6.432.000 đồng (sáu triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn đồng); trong đó: 01 giò phong lan Phi điệp tím có 19 thân già 01 thân non có giá

trị là 1.100.000 đồng; 01 giò phong lan Trầm tím có 05 thân già và 01 thân non có giá trị 233.000 đồng; 01 giò phong lan Kiều tím có 25 thân già và 10 thân non có giá 3.033.000 đồng; 01 giò phong lan Phi điệp tím có 03 thân già có giá trị là 300.000 đồng; 01 giò phong lan Phi điệp tím có 02 thân già có giá trị là 333.000 đồng; 01 giò phong lan Phi điệp tím có 11 thân già có giá trị là 1.033.000 đồng; 01 giò phong lan Kiều vàng có 60 thân già có giá trị là 400.000 đồng;

* Vật chứng của vụ án đã tạm giữ và xử lý:

- 01 chiếc mũ lưỡi trai, mầu xám đã cũ, 01 áo khoác (loại áo rét) mầu đen, vàng mặt sau áo có dòng chữ "DORTMUND" đã cũ, 01 quần bò dài, màu xanh, quần cũ đã qua sử dụng.

- Cơ quan điều tra đã trả 06 giò phong lan gồm: 04 giò phong lan Phi điệp tím, 01 giò phong lan Trầm tím, 01 giò phong lan Kiều tím cho chủ sở hữu là chị Trần Thị Bích P và đã trả 01 giò phong lan Kiều vàng cho chủ sở hữu là anh Bùi Văn L; 01 chiếc xe đạp đã trả lại cho bà Phạm Thị K là mẹ đẻ của bị cáo.

* Trách nhiệm dân sự:

+ Chị Trần Thị Bích P; anh Bùi Văn L đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

+ Anh Vũ Văn Q yêu cầu Trần Anh H phải hoàn lại số tiền 2.000.000 (hai triệu ) đồng.

Cáo trạng số 18/CT-VKS-VY ngày 20 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái truy tố: Trần Anh H về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra.

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Anh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Anh H từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Trần Anh H không có tài sản, không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Trần Anh H phải hoàn lại cho anh Vũ Văn Q số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng.

4. Về án phí: Tuyên theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Anh H không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại chị Trần Thị Bích P; anh Bùi Văn L vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và đã nhận lại toàn bộ tài sản do H trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Vũ Văn Q vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và yêu cầu bị cáo phải hoàn lại số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy những người này vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với bản tự khai và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ của vụ án, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và xem xét tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền chi tiêu cá nhân và lợi dụng sự sơ hở, chủ quan, mất cảnh giác của gia đình chị Trần Thị Bích P; gia đình anh Bùi Văn L. Khoảng hơn 01 giờ sáng, ngày 05-02-2020, Trần Anh H đã có hành vi lén lút trèo theo hàng rào bảo vệ lên tầng hai của gia đình chị Trần Thị Bích P ở tổ dân phố số A, thị trấn M, huyện VY, tỉnh YB trộm cắp 4 giò lan Phi điệp tím, 01 giò lan Trầm tím và 01 giò phong lan Kiều tím Nà Hẩu, khoác vào người và trèo xuống theo hàng rào bảo vệ. Sau đó Học tiếp tục đi bộ đến nhà anh Bùi Văn L cùng tổ dân phố với gia đình chị P, cách nhà chị P khoảng 100m. H để số phong lan trộm cắp của nhà chị P ở đường rồi đi vào sân nhà anh L lấy trộm 01 giò phong lan Kiều vàng. 07 (bảy) giò phong lan H trộm cắp theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản có tổng giá trị là 6.432.000 (sáu triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn) đồng. Hành vi nêu trên của Trần Anh H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ phạm tội, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý hợp pháp tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Trần Anh H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Trần Anh H trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho các chủ sở hữu nên được coi là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiệm trọng; bị cáo có bố đẻ là người có công với Nhà nước (thương binh loại A và là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học) nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án;

Năm 2017, Trần Anh H bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 02 năm, đến ngày 18-9-2019 chấp hành xong thời gian cai nghiện bắt buộc. Do không có tiền tiêu sài, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Đây thể hiện ý thức tu dưỡng, rèn luyện của bản thân bị cáo là kém.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cần áp dụng với bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định, không có tài sản. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với anh Vũ Văn Q là người đã có hành vi mua tài sản do bị cáo H trộm cắp nhưng anh Q không biết đó là tài sản do H phạm tội mà có nên cơ quan Điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là chị Trần Thị Bích P; anh Bùi Văn L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

Anh Vũ Văn Q yêu cầu bị cáo phải hoàn lại số tiền 2.000.000 (hai triệu)

đồng. Hội đồng xét xử thấy, do anh Q không biết tài sản H đem bán cho anh là do phạm tội mà có, nên yêu cầu này của anh Q là có căn cứ. Buộc bị cáo phải hoàn trả anh Q số tiền này.

[9] Về vật chứng của vụ án: Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý đối với vật chứng.

- 01 chiếc mũ lưỡi trai, màu xám đã cũ, 01 áo khoác (loại áo rét) máu đen, vàng mặt sau áo có dòng chữ "DORTMUND" đã cũ, 01 quần bò dài, màu xanh cũ đã qua sử dụng. Tại phiên Tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại, HĐXX thấy rằng đây là những vật chứng, tài sản đã cũ không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[11] Những nội dung đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VY, tỉnh YB tại phiên toà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[12] Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Anh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Trần Anh H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 02 năm 2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Trần Anh H hoàn trả cho anh Vũ Văn Q số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

4. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc mũ lưỡi trai, màu xám, mũ cũ đã qua sử dụng; 01 (một) áo khoác (loại áo rét) màu đen vàng, mặt sau áo có dòng chữ "DORTMUND" áo cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) quần bò dài, màu xanh, quần cũ đã qua sử dụng.

( Các vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng số 19, ngày 23 tháng 4 năm 2020, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VY, tỉnh YB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VY, tỉnh YB).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Anh H phải chịu là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án (phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình) trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Yên,Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi Cục THA Dân sự huyện Văn Yên;
- Nhà tạm giữ CA huyện Văn Yên;
- Bị cáo;
- Bị hại (2);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu: HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

**Nguyễn Thị Hương**